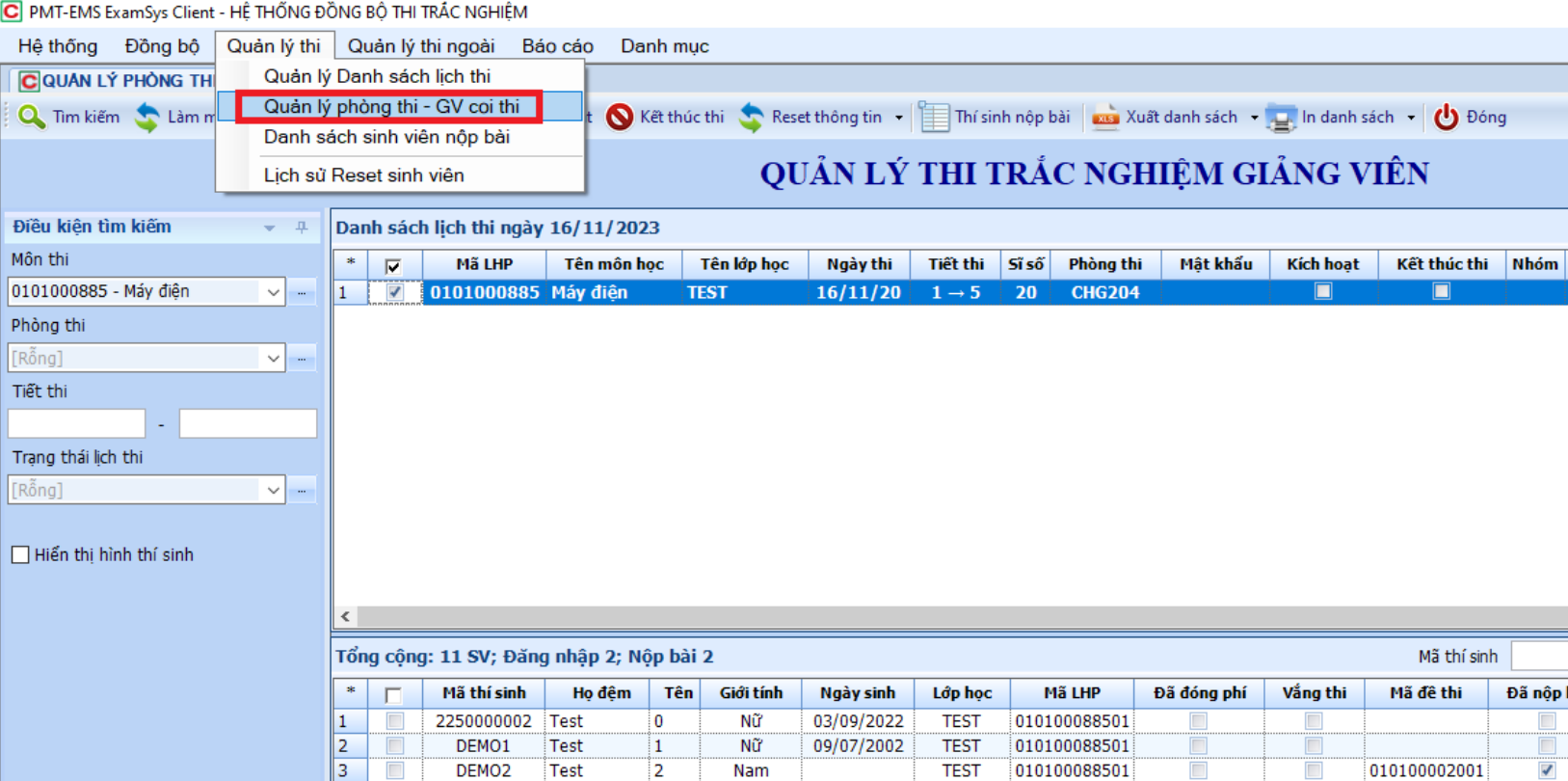


CÁC THAO TÁC CÁN BỘ COI THI CẦN THỰC HIỆN

CÁC BƯỚC	MINH HỌA CÁC THAO TÁC
Bước 1: Đăng nhập phần mềm	
Bước 2: Vào màn hình “Quản lý phòng thi – GV coi thi”	

Bước 3: Chọn môn thi => Tìm kiếm

PMT-EMS ExamSys Client - HỆ THỐNG ĐỒNG BỘ THI TRẮC NGHIỆM

Hệ thống Đồng bộ Quản lý thi Quản lý thi ngoài Báo cáo Danh mục

QUẢN LÝ PHÒNG THI - GV CỎI THI x

☒ Tìm kiếm
 ☐ Làm mới
 ☐ Clear
 ☒ Kích hoạt
 ☐ Hủy kích hoạt
 ☐ Kết thúc thi

Xử lý (F7)

Điều kiện tìm kiếm

Môn thi

0101000885 - Máy điện

Phòng thi

[Rỗng]

Tiết thi

Trạng thái lịch thi

[Rỗng]

Danh sách lịch thi ngày 16/11/2023

*	☒	Mã LHP	Tên môn học	Tên I
1	☒	0101000885	Máy điện	TEST

Bước 4: Tích chọn lịch thi => “Kích hoạt thi”

⇒ Bắt đầu 1 ca thi

PMT-EMS ExamSys Client - HỆ THỐNG ĐỒNG BỘ THI TRẮC NGHIỆM

Hệ thống Đồng bộ Quản lý thi Quản lý thi ngoài Báo cáo Danh mục

QUẢN LÝ PHÒNG THI - GV CỎI THI x

☒ Tìm kiếm
 ☐ Làm mới
 ☐ Clear
 ☒ Kích hoạt
 ☐ Hủy kích hoạt
 ☐ Kết thúc thi
 ☐ Reset thông tin
 ☐ Thí sinh nộp bài
 ☐ Xuất danh sách
 ☐ In danh sách
 ☐ Đóng

Xử lý (F7)

Điều kiện tìm kiếm

Môn thi

0101000885 - Máy điện

Phòng thi

[Rỗng]

Tiết thi

Trạng thái lịch thi

[Rỗng]

☐ Hiện thị hình thí sinh

Danh sách lịch thi ngày 16/11/2023

*	☒	Mã LHP	Tên môn học	Tên lớp học	Ngày thi	Tiết thi	Sĩ số	Phòng thi	Mật khẩu	Kích hoạt	Kết thúc thi	Nhóm	Loại thi	Số câu hỏi
1	☒	0101000885	Máy điện	TEST	16/11/20	1 → 5	20	CHG204		☐	☐		Thí cuối k	40

Tổng cộng: 11 SV; Đăng nhập 2; Nộp bài 2

Mã thí sinh Trạng thái

*	☐	Mã thí sinh	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Mã LHP	Đã đóng phí	Vắng thi	Mã đề thi	Đã nộp bài	Thời gian nộp bài
1	☐	2250000002	Test	0	Nữ	03/09/2022	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
2	☐	DEMO1	Test	1	Nữ	09/07/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
3	☐	DEMO2	Test	2	Nam		TEST	010100088501	☐	☐	010100002001	☒	15/11/2023 15:39

Màn hình thi thể
hiện tổng số SV, số
SV đang đăng
nhập, số SV đã nộp
bài, ...

Trong quá trình ca thi diễn ra, CBCT thường xuyên nhắc “Làm mới”

đề cập nhật tình hình hiện tại của phòng thi.

⇒ Ca thi diễn ra, giám sát SV tại đây

PMT-EMS ExamSys Client - HỆ THỐNG ĐỒNG BỘ THI TRẮC NGHIỆM

Hệ thốngĐồng bộQuản lý thiQuản lý thi ngoàiBảo cáoDanh mục

QUẢN LÝ PHÒNG THI - GV CỎI THI X

Tim kiếm

Làm mới

Clear

Kích hoạt

Hủy kích hoạt

Kết thúc thi

Reset thông tin

Thí sinh nộp bài

Xuất danh sách

In danh sách

Đóng

Làm mới

Điều kiện tìm kiếm

Môn thi

0101000885 - Máy điện

Phòng thi

[Rỗng]

Tiết thi

-

Trạng thái lịch thi

[Rỗng]

☐ Hiện thị hình thí sinh

Danh sách lịch thi ngày 16/11/2023

#	☒	Mã LHP	Tên môn học	Tên lớp học	Ngày thi	Tiết thi	Sĩ số	Phòng thi	Mật khẩu	Kích hoạt	Kết thúc thi	Nhóm	Loại thi	Số câu hỏi	Thời gian thi	
1	☒	0101000885	Máy điện	TEST	16/11/20	1 → 5	20	CHG204		☐	☐		Thi cuối k	40	60	[01013004] Phạm Thi

Tổng cộng: 11 SV; Đăng nhập 2; Nộp bài 2

Mã thí sinh

Trang thái

Tất cả

Trang thái

Tất cả

#	☐	Mã thí sinh	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Mã LHP	Đã đóng phí	Vắng thi	Mã đề thi	Đã nộp bài	Thời gian nộp bài	Đã đăng nhập	Thời gian đăng nhập
1	☐	2250000002	Test	0	Nữ	03/09/2022	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
2	☐	DEMO1	Test	1	Nữ	09/07/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
3	☐	DEMO2	Test	2	Nam		TEST	010100088501	☐	☐	010100002001	☒	15/11/2023 15:39	☒	15/11/2023 15:28
4	☐	DEMO3	Test	3	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
5	☐	DEMO4	Test	4	Nam	20/06/1999	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
6	☐	DEMO5	Test	5	Nam	20/06/2000	TEST	010100088501	☐	☐	010100001999	☒	15/11/2023 18:07	☒	15/11/2023 18:05
7	☐	DEMO6	Test	6	Nữ	20/06/2001	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
8	☐	DEMO7	Test	7	Nữ	20/06/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
9	☐	DEMO8	Test	8	Nam	20/06/2003	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
10	☐	DEMO9	Test	9	Nam	20/06/2004	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	
11	☐	2250000001	test	tết	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐	

[illegible]

⇒ Hoàn tất 1 ca thi

C PMT-EMS ExamSys Client - HỆ THỐNG ĐỒNG BỘ THI TRẮC NGHIỆM

Hệ thống Đồng bộ Quản lý thi Quản lý thi ngoài Báo cáo Danh mục

QUẢN LÝ PHÒNG THI - GV COI THI

Clear

KẾT THÚC THI

Điều kiện tìm kiếm

Môn thi
0101000885 - Máy điện

Phòng thi
[Rỗng]

Tiết thi
-

Trạng thái lịch thi
[Rỗng]

☐ Hiện thị hình thí sinh

*	☒	Mã LHP	Tên môn học	Tên lớp học	Ngày thi	Tiết thi	Sĩ số	Phòng thi	Mật khẩu	Kích hoạt	Kết thúc thi	Nhóm	Loại thi	Số câu hỏi
1	☒	0101000885	Máy điện	TEST	16/11/20	1 → 5	20	CHG204		☐	☐		Thi cuối k	40

Tổng cộng: 11 SV; Đăng nhập 2; Nộp bài 2

Mã thí sinh Trạng thái

*	☐	Mã thí sinh	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Mã LHP	Đã đóng phí	Vắng thi	Mã đề thi	Đã nộp bài	Thời gian nộp bài
1	☐	2250000002	Test	0	Nữ	03/09/2022	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
2	☐	DEMO1	Test	1	Nữ	09/07/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
3	☐	DEMO2	Test	2	Nam		TEST	010100088501	☐	☐	010100002001	☒	15/11/2023 15:39
4	☐	DEMO3	Test	3	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐	
5	☐	DEMO4	Test	4	Nam	20/06/1999	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
6	☒	DEMO5	Test	5	Nam	20/06/2000	TEST	010100088501	☒	☒	010100001999	☒	15/11/2023 18:07
7	☐	DEMO6	Test	6	Nữ	20/06/2001	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
8	☐	DEMO7	Test	7	Nữ	20/06/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
9	☐	DEMO8	Test	8	Nam	20/06/2003	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
10	☐	DEMO9	Test	9	Nam	20/06/2004	TEST	010100088501	☐	☐		☐	
11	☐	2250000001	test	tết	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐	

MỘT SỐ VẤN ĐỀ GẶP PHẢI TRONG QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THI

1. SV quên mật khẩu đăng nhập

CBCT đổi mật khẩu cho SV qua các bước như sau:

B1: Tại màn hình “Quản lý phòng thi – GV coi thi”, CBCT chọn tên SV quên mật khẩu (dòng màu xanh như hình dưới đây) => Chọn Reset thông tin => Reset mật khẩu

PMT-EMS ExamSys Client - HỆ THỐNG ĐỒNG BỘ THI TRẮC NGHIỆM

Hệ thống Đồng bộ Quản lý thi Quản lý thi ngoài Báo cáo Danh mục

QUẢN LÝ PHÒNG THI - GV COI THI

Tim kiếm Làm mới Clear Kích hoạt Hủy kích hoạt Kết thúc thi Reset thông tin Thí sinh nộp bài Xuất danh sách In danh sách Đóng

Reset mật khẩu
Reset mật khẩu nhiều thí sinh
Reset đăng nhập
Reset mật khẩu

Điều kiện tìm kiếm

Môn thi
0101000885 - Máy điện

Phòng thi
[Rỗng]

Tiết thi
-

Trạng thái lịch thi
[Rỗng]

☐ Hiển thị hình thí sinh

Danh sách lịch thi ngày 16/11/2023

*	☒	Mã LHP	Tên môn học	Tên lớp học	Ngày thi	Tiết thi	Sĩ số	Phòng thi	Mật khẩu	Kích hoạt	Kết thúc thi	Nhóm	Loại thi	Số câu hỏi	Thời gian thi
1	☒	0101000885	Máy điện	TEST	16/11/20	1 → 5	20	CHG204		☐	☐		Thi cuối k	40	60

Tổng cộng: 11 SV; Đăng nhập 2; Nộp bài 2

Mã thí sinh Trạng thái Tất cả

*	☐	Mã thí sinh	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Mã LHP	Đã đóng phí	Vắng thi	Mã đề thi	Đã nộp bài	Thời gian nộp bài	Đã đăng nhập
1	☐	2250000002	Test	0	Nữ	03/09/2022	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐
2	☐	DEMO1	Test	1	Nữ	09/07/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐
3	☐	DEMO2	Test	2	Nam		TEST	010100088501	☐	☐	010100002001	☒	15/11/2023 15:39	☒
4	☐	DEMO3	Test	3	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐
5	☐	DEMO4	Test	4	Nam	20/06/1999	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐
6	☒	DEMO5	Test	5	Nam	20/06/2000	TEST	010100088501	☐	☐	010100001999	☒	15/11/2023 18:07	☒
7	☐	DEMO6	Test	6	Nữ	20/06/2001	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐
8	☐	DEMO7	Test	7	Nữ	20/06/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐

B2: Màn hình reset mật khẩu hiện ra, CBCT cấp cho SV mật khẩu mới => Nhấn “Lưu”

RESET MẬT KHẨU THÍ SINH

Lưu Đóng

RESET MẬT KHẨU THÍ SINH

Mã thí sinh	DEMO5
Họ tên	Test 5
Giới tính	☒ Nam ☐ Nữ
Ngày sinh	20/06/2000
Lớp học	TEST
Mật khẩu mới *	DEMO5

Sau đó thông báo cho SV mật khẩu mới để SV đăng nhập vào phần mềm thi

2. SV bị thoát ra khỏi phòng thi do sự cố (Laptop sập nguồn, mất mạng,...)

Trong quá trình thi, khi SV gặp phải sự cố bị out ra khỏi phòng thi, màn hình của CBCT sẽ hiển thị như hình dưới đây (dòng màu cam) => CBCT xuống tận chỗ ngồi của SV để kiểm tra, xử lý tại chỗ, nếu xử lý không được, vui lòng liên hệ với bộ phận IT hoặc bộ phận tổ chức thi.

QUẢN LÝ THI TRẮC NGHIỆM GIẢNG VIÊN

☐ **Hiển thị hình thí sinh**A horizontal scrollbar with a grey track and a white slider, positioned at the bottom of the page.

Trạng thái Tất cả

#	☐	Mã thí sinh	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Mã LHP	Đã đóng phí	Vắng thi	Mã đề thi	Đã nộp bài	Thời gian nộp bài	Đã đăng nhập	Thời gian đăng nhập	IP máy
1	☐	2250000002	Test	0	Nữ	03/09/2022	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
2	☐	DEMO1	Test	1	Nữ	09/07/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
3	☐	DEMO2	Test	2	Nam		TEST	010100088501	☐	☐	010100002001	☒	15/11/2023 15:39	☒	15/11/2023 15:28	192.168.1.1
4	☐	DEMO3	Test	3	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
5	☐	DEMO4	Test	4	Nam	20/06/1999	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
6	☒	DEMO5	Test	5	Nam	20/06/2000	TEST	010100088501	☐	☐	010100001999	☐		☒	15/11/2023 18:05	10.50.1.1
7	☐	DEMO6	Test	6	Nữ	20/06/2001	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
8	☐	DEMO7	Test	7	Nữ	20/06/2002	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
9	☐	DEMO8	Test	8	Nam	20/06/2003	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
10	☐	DEMO9	Test	9	Nam	20/06/2004	TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		
11	☐	2250000001	test	tết	Nữ		TEST	010100088501	☐	☐		☐		☐		